

Số: 16 /2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 18 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: chị Bùi Thị T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: xóm T, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: anh Bùi Văn L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: xóm T, xã T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị T, sinh năm 1992 và anh Bùi Văn L, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: xóm T, xã T, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: - Về hôn nhân: chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Hoàng V, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2011, cho đến khi cháu Bùi Hoàng V đủ 18 tuổi, hoặc đến khi pháp luật có quy định khác.

- Anh Bùi Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Thái K, sinh

ngày 12 tháng 05 năm 2022 , cho đến khi cháu Bùi Thái K đủ 18 tuổi, hoặc đến khi pháp luật có quy định khác.

- Về cấp dưỡng: chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn L chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Bùi Văn L và chị Bùi Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền được cản trở anh L và chị T thực hiện quyền này. Khi có thay đổi anh L và chị T có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: chị Bùi Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006418 ngày 05 tháng 12 năm 2025 của thi hành án dân sự, tỉnh Phú Thọ. Chị Bùi Thị T được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- THADS tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 14 -Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tiên Phong;
- Phòng THADS khu vực 14;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn L1